

Bản án số: **80/2019/HS-PT**

Ngày: 12/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Điệp.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trung và ông Bùi Văn Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 18/2019/HSPT ngày 08/01/2019 đối với bị cáo Ngô Văn Anh T, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST, ngày 06/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo bị kháng nghị:

Ngô Văn Anh T (Tên gọi khác: Luyt);

Sinh ngày: 23/12/1992, tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: 37 Tôn Quang Phiệt, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Ngô Văn Th và bà Lê Thị H; có vợ: Nguyễn Thị Nh và có 2 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 21/01/2008, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17988/QĐ/XPVPHC);

- Ngày 10/7/2008, bị chủ tịch UBND phường An Đông, thành phố Huế áp dụng biện pháp xử lý giáo dục tại cấp xã trong thời hạn 06 tháng (Quyết định số 04/QĐ-UB);

- Ngày 05/11/2008, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Phạt tiền” với mức hình phạt 175.000 đồng về hành vi “Đánh nhau” (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19967/QĐ/XPVPHC);

- Ngày 02/01/2009, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế quyết định đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng Quyết định số 07/QĐ-CTUB);

- Ngày 09/8/2011, bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định số 47957/QĐ-XPVPHC);

- Ngày 04/10/2011, bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 800.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định số 09/QĐ-XP);

- Ngày 07/02/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 162/QĐ-CTUB).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2018, tạm giam từ ngày 11/9/2018, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Nh, sinh ngày 14/01/1994; nơi cư trú: 37 Tôn Quang Phiệt, phường An Đông, thành phố Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, trong thời gian từ ngày 02/9 đến ngày 07/9/2018, Ngô Văn Anh T đã thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ 00’ ngày 02/9/2018, Ngô Văn Anh T điều khiển xe mô tô Honda Lead, biển số 75B1-370.19 trên các tuyến phố tìm sơ hở nhằm chiếm đoạt tài sản. Khi đến đoạn đường trước cổng chợ Đông Ba, phường Phú Hòa, thành phố Huế, T nhìn thấy chị Lê Thị Huyền O (sinh năm 1968, trú tại 16/59 An Dương Vương, phường An Đông, thành phố Huế) đang đứng cạnh xe mô tô để mang áo đi mưa, trên yên xe để 01 chiếc ví màu đen nên áp sát giật chiếc ví rồi nhanh chóng tẩu thoát. Chị O và con gái tên là Lê Thị Thanh H1 hô hoán, đuổi theo nhưng không kịp. T điều khiển xe mô tô đến đoạn vắng người ở khu vực An Cựu City, kiểm tra bên trong ví, thấy có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu hồng, 1.400.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân của chị O. Sau đó, T rút ví da và các vật dụng để bên trong dọc đường. Số tiền chiếm đoạt được T mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết; chiếc điện thoại T để sử dụng.

**Vật chứng thu giữ:* 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu hồng. Đối với ví da màu đen và các giấy tờ cá nhân của chị O, do T không nhớ đã vứt bỏ ở đoạn đường cụ thể nào nên không truy tìm được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 382/KL-HĐĐG ngày 22/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định: Tại thời

điểm bị chiếm đoạt, chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu hồng có trị giá: 1.700.000 đồng; 01 ví da màu đen kích thước 20 x 25 cm (định giá qua hồ sơ), có trị giá 200.000 đồng. Tổng cộng tài sản T chiếm đoạt là 3.300.000 đồng.

** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu hồng cho chị Lê Thị Huyền O. Chị O yêu cầu T phải bồi thường cho mình số tiền 1.400.000 đồng và ví da trị giá 200.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Nh là vợ của Ngô Văn Anh T đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho chị O. Chị O không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 00' ngày 03/9/2018, Ngô Văn Anh T điều khiển xe mô tô Honda Lead, biển số 75B1-370.19 trên các tuyến phố tìm sơ hở nhằm chiếm đoạt tài sản. Khi đến đoạn đường Trần Hưng Đạo ở trước cổng chợ Đông Ba, phường Phú Hòa, thành phố Huế, T thấy chị Trần Thị Thu Th (sinh năm 1981, trú tại thôn 5, xã Vinh Hà, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế) đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda SCR, màu đen theo hướng chợ Đông Ba đi đường Chi Lăng, tại vị trí móc vật dụng ở khu vực để chân có treo túi xách màu xám. T nhanh chóng bám theo, được một đoạn thì dừng xe lấy khẩu trang chuẩn bị từ trước để che biển số xe rồi tiếp tục bám theo xe chị Th. Khi đến đường Nguyễn Văn Siêu, gần cầu Chợ Dinh, T điều khiển xe áp sát, dùng tay giật túi xách của chị Th rồi tẩu thoát. T điều khiển xe mô tô đến đoạn vắng người ở khu vực An Cựu City, kiểm tra bên trong túi xách thấy có 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 plus màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu đen, 01 ví da bên trong có 200 đô la Mỹ, số tiền 4.145.000 đồng, một khâu vàng cùng một số loại giấy tờ cá nhân của chị Th. Sau đó, T đến 01 tiệm vàng (T không nhớ tên tiệm) ở khu vực cổng chợ Đông Ba, thành phố Huế đổi 200 đô la Mỹ được 4.600.000 đồng, 01 chỉ vàng bán được 3.330.000 đồng. T đưa 02 điện thoại di động đến tại số 4 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế bán cho anh Nguyễn Văn Quyết được 2.900.000 đồng. Đối với túi xách, ví da và các giấy tờ cá nhân của chị Th, T khai đã vứt dọc đường không nhớ rõ vị trí nên không thu giữ được. Toàn bộ số tiền do phạm tội mà có, T mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 382/KL-HĐĐG ngày 22/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 plus màu vàng, có trị giá 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83 màu đen, có trị giá 1.500.000 đồng; 01 ví da màu vàng kích thước 10 x 20 cm, có trị giá 50.000 đồng; 01 túi xách bằng da, màu xám, kích thước 20 x 30 cm và 01 chỉ vàng hiệu Duy Mong không đủ cơ sở định giá.

Tại Thông báo số 601/TTH-THNSKSNB, ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thừa Thiên Huế xác định tỷ giá đô la Mỹ so với đồng Việt Nam, ngày 03/9/2018 là: 1 USD = 22.678 VND

(200USD = 4.535.600đồng). Như vậy, tổng giá trị tài sản mà T đã chiếm đoạt trong vụ này là: 17.560.600đồng.

** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Chị Trần Thị Thu Th yêu cầu Ngô Văn Anh T phải bồi thường cho mình tổng số tiền 18.000.000đồng, là tổng giá trị các tài sản và tiền các loại mà T đã chiếm đoạt. Chị Nguyễn Thị Nh là vợ của T đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho chị Th. Chị Th không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 16 giờ 00' ngày 07/9/2018, Ngô Văn Anh T điều khiển xe mô tô Honda Lead, biển số 75B1-370.19 trên các tuyến phố tìm sơ hở nhằm chiếm đoạt tài sản. Khi đến đoạn đường trước cổng chợ Đông Ba, phường Phú Hòa, thành phố Huế. T thấy chị Nguyễn Thị Kim L (sinh năm 1985, trú tại 27/134 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố Huế) đang điều khiển xe mô tô hướng từ đường Trần Hưng Đạo đi đường Lê Duẩn, tại vị trí móc vật dụng ở khu vực để chân có treo túi xách màu trắng. T nhanh chóng bám theo, được một đoạn thì dừng xe lấy khẩu trang chuẩn bị từ trước để che biển số xe rồi tiếp tục chạy bám theo xe chị L. Khi đến đường Lê Duẩn, đoạn gần cửa Nhà Đồ, T điều khiển xe áp sát, dùng tay giật túi xách của chị L rồi tẩu thoát. Chị L tri hô, đuổi theo nhưng không kịp. T điều khiển xe mô tô đến đường Phạm Văn Đồng, kiểm tra thấy có 01 mũ bảo hiểm màu đỏ và 02 tờ báo nên vút ở ven đường. Các tài sản còn lại, T không kiểm tra mà điều khiển xe mô tô đến khu vực An Cựu Citi cất giấu vào bụi cây ven đường rồi về nhà. Chị Nguyễn Thị Kim L khai tài sản bị T chiếm đoạt là 01 túi xách, bên trong có 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 02 tờ báo, 1.097.000đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Kim L. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ được các vật chứng của vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 382/KL-HĐĐG ngày 22/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 túi xách hiệu MICHACL-KORS bằng da và vải, màu trắng, kích thước 30 x 35 cm, có trị giá 3.500.000đồng; 01 mũ bảo hiểm trẻ em bằng nhựa, màu đỏ, có trị giá 150.000đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà T đã chiếm đoạt trong vụ này là: 4.747.000đồng.

** Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Chị Nguyễn Thị Kim L yêu cầu Ngô Văn Anh T phải bồi thường cho mình tổng số tiền 4.747.000đồng, là tổng giá trị các tài sản và tiền mà T đã chiếm đoạt. Chị Nguyễn Thị Nh là vợ của T đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho chị L. Chị L không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 06/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã quyết định:

Áp dụng Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố, bị cáo Ngô Văn Anh T phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt:

Bị cáo Ngô Văn Anh T 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 08/9/2018;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tuyên xử:

+Trả lại chiếc xe mô tô 75B1-370.19, cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị Nh, có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

+Tịch thu để tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có Quyết định kháng nghị số 772/QĐ-VKS-P7, kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 75B1-370.19 mà bị cáo Ngô Văn Anh T đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô 75B1- 370.19 mà bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội để sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài cá nhân, Ngô Văn Anh T đã điều khiển xe mô tô đến đoạn đường trước cổng chợ Đông Ba, phường Phú Hòa, thành phố Huế, nơi có đông người đến chợ giao dịch, tìm sơ hở của người đi đường, đặc biệt là phụ nữ đang điều khiển xe mô tô có mang túi xách trên người hoặc treo ở xe, rồi tìm cách tiếp cận, bắt ngờ cướp giật tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát, với thủ đoạn đó, từ ngày 02/9/2018 đến ngày 07/9/2018, bị cáo cướp giật tài sản của các chị Lê Thị Huyền O, Trần Thị Thu Th, Nguyễn Thị Kim L gồm điện thoại di động; tiền Việt Nam; USD và một số loại tài sản khác. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của ba bị hại nêu trên là 25.607.600 đồng.

Hành vi của các bị cáo như vừa nêu trên đã phạm vào tội: “Cướp giật tài sản”, phạm vào điểm d, khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự 2015. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã xét xử bị cáo tại bản án số 30/2019/HSST ngày 06/3/2019 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe mô tô 75B1-370.19 để sung công quỹ Nhà nước, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 75B1-370.19, đứng tên đăng ký là Nguyễn Thị Nh, vợ bị cáo T, được tạo lập trong thời kỳ hôn nhân, đây là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội, vợ bị cáo không biết, không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng xe để phạm tội.

Theo quy định của pháp luật, vật dùng làm phương tiện, công cụ phạm tội phải tịch thu sung công quỹ. Việc Tòa án nhân dân thành phố Huế trả lại toàn bộ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 75B1-370.19 cho chị Nh là không đúng. Do vậy, cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, sửa phần xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm, tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 75B1-370.19 thuộc phần của bị cáo T, ½ giá trị còn lại của chiếc xe mô tô 75B1-370.19 thuộc phần của chị Nh, trả lại cho chị Nh.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Ngô Văn Anh T không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng;

Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 33 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Tịch thu ½ giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 75B1-370.19 thuộc phần sở hữu của bị cáo Ngô Văn Anh T để sung công quỹ Nhà nước, trả lại ½ giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 75B1-370.19 còn lại cho chị Nguyễn Thị Nh.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- Phòng PV27-CA Tỉnh;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Người CQLVNVLQ;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Điệp

